

CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH Ở VIỆT NAM - NHIỆM VỤ ĐỘT PHÁ TRONG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG ĐẤT NƯỚC

TS. Vũ Trà Giang¹
Ths. Nguyễn Thị Linh²
ThS. Trần Toàn Trung³

1. Sự cần thiết cải cách hành chính ở Việt Nam trong phát triển bền vững đất nước

Phát triển bền vững là vấn đề nổi bật, trọng tâm trong các chiến lược phát triển của nhiều quốc gia, dân tộc. Ngày nay, cải cách hành chính là vấn đề mang tính toàn cầu. Các nước đang phát triển và các nước phát triển đều xem cải cách hành chính như một động lực mạnh mẽ để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, phát triển dân chủ và phát triển bền vững các mặt khác của đời sống xã hội.

Trong công cuộc xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, cải cách hành chính nhà nước được xác định là một trong ba đột phá chiến lược của Đảng, được Đảng, Nhà nước và Chính phủ đặc biệt quan tâm chỉ đạo nhằm củng cố, phát triển nền hành chính nước nhà liêm chính, kiến tạo, hành động, phục vụ tốt nhất quyền lợi của nhân dân, thúc đẩy sự phát triển bền vững, thịnh vượng của đất nước. Hội nghị APEC năm 2017, Việt Nam đã lựa chọn tăng trưởng bền vững, sáng tạo và bao trùm là một trong những ưu tiên hợp tác APEC hàng đầu trong bối cảnh kinh tế thế giới phục hồi chưa vững chắc và bất bình đẳng gia tăng. Vì vậy, cải cách hành chính trong sự phát triển bền vững đất nước là một mục tiêu chiến lược quan trọng mà Đảng, Chính phủ và nhân dân Việt Nam quyết tâm thực hiện và nỗ lực hướng tới.

Ở Việt Nam, công cuộc đổi mới toàn diện đất nước được bắt đầu từ năm 1986, tính đến nay đã hơn 30 năm. Trong khoảng thời gian đó, đồng thời với việc đổi mới về kinh tế thì cải cách hành chính cũng được tiến hành. Cải cách hành chính đã và đang thể hiện rõ vai trò quan trọng của mình trong việc đẩy nhanh và phát triển bền vững đất nước. Nhằm tạo chuyển biến mạnh mẽ, tích cực về công tác quản lý, điều hành, nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân của cán bộ, công chức và cơ quan hành chính Nhà nước, Chính phủ đã triển khai thực hiện "Năm kỷ cương hành chính 2017" với những nội dung trọng tâm như: Thực hiện tốt việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy theo Nghị định số 13/2017/NĐ - CP ngày 10/2/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan hành chính Nhà nước;

¹ Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội

² Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội

³ Học viện Hành chính Quốc gia

tổng rà soát, bổ sung, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật, bộ thủ tục hành chính, quy trình, quy chế làm việc của các đơn vị.

Nghị quyết 30c/NQ - CP ngày 8/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình Tổng thể Cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2011- 2020. Trọng tâm là cải cách hành chính trong giai đoạn 10 năm tới: Cải cách thể chế; xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, chú trọng cải cách chính sách tiền lương nhằm tạo động lực thực sự để cán bộ, công chức, viên chức thực thi công vụ có chất lượng và hiệu quả cao; nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính và chất lượng dịch vụ công.

Quyết định số 28/2018/QĐ -TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính Nhà nước. Đây là một bước đột phá mạnh mẽ vào tư duy giấy tờ, quan liêu kiêu cũ của quản lý công trước đây, tạo lập nền tảng cho những bước phát triển mới của Chính phủ điện tử hướng tới nền quản trị quốc gia, quản trị xã hội thông minh, hướng tới nền quản lý công hiện đại, không giấy tờ. Đồng thời, là một cải cách hành chính lớn, trước hết là thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, một động lực tăng trưởng của nền kinh tế quốc dân, góp phần chống tham nhũng, tiêu cực trong xã hội.

Gần đây nhất, Nghị quyết 17/NQ - CP ngày 7/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến năm 2025. Trọng tâm là đổi mới phương thức phục vụ, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, lấy sự hài lòng của cá nhân, tổ chức là thước đo quan trọng trong phát triển Chính phủ điện tử; bảo đảm gắn kết chặt chẽ, đồng bộ ứng dụng công nghệ thông tin với cải cách hành chính, đổi mới lề lối, phương thức làm việc, xác định ứng dụng công nghệ thông tin là công cụ hữu hiệu hỗ trợ, thúc đẩy cải cách hành chính.

Từ một số văn bản chỉ đạo của Chính phủ về cải cách nền hành chính Nhà nước, trước bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0, Việt Nam cần tiến tới một nền kinh tế số, xây dựng Chính phủ điện tử, tiến tới Chính phủ số, phát triển thương mại điện tử, xây dựng thành phố thông minh, áp dụng nhanh hơn, tốt hơn trí tuệ nhân tạo, Internet kết nối vạn vật (IoT), tự động hóa, rôbot, dữ liệu lớn... đã và đang làm thay đổi mô hình kinh doanh, phương thức hoạt động trên mọi lĩnh vực. Hiện nay, cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 tác động đến mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, đặc biệt là lĩnh vực cải cách hành chính, làm thay đổi tư duy, nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức. Vì vậy, nếu thủ tục hành chính không được cải cách tốt hoặc cải cách chậm thì sẽ đánh mất đi lợi thế, cơ hội, trở thành rào cản rất lớn kìm hãm sự phát triển bền vững kinh tế - xã hội của đất nước.

Làm cho thủ tục hành chính trở nên gọn nhẹ, dễ tiếp cận, dễ thực hiện và mang lại lợi ích chính đáng cho người dân, cho doanh nghiệp là cần thiết của thực tiễn phát triển đất nước trong thời kỳ hội nhập. Cải cách hành chính là yêu cầu cấp thiết, tiền đề quan trọng để xây dựng một nền hành chính công chuyên nghiệp, hiện đại, vận hành thông suốt và hiệu quả. Kỷ cương hành chính là rường cột, là đòn bẩy để thúc đẩy sự vận động đi lên của xã hội và là yếu tố không thể thiếu với bất kỳ chủ thể hành chính nào. Giảm thủ tục hành chính, đẩy mạnh hành chính phục vụ, siết chặt kỷ cương hành chính đều hướng tới một mục đích chung là phục vụ người dân tốt hơn và đây cũng là yêu cầu của một nền hành chính hiện đại.

2. Thực trạng cải cách hành chính ở Việt Nam trong phát triển bền vững đất nước

Lịch sử đã chỉ ra rằng, bất kỳ một cuộc cải cách nào cũng đều có mục tiêu, mục đích xã hội của nó. Mục tiêu cải cách hành chính ở Việt Nam hiện nay là: xây dựng một nền hành chính trong sạch, vững mạnh, tiết kiệm, chuyên nghiệp, phục vụ nhân dân ngày một tốt hơn.

Cải cách hành chính ở Việt Nam được tiến hành nhiều năm nay với những bước đi, lộ trình từ thấp tới cao. Bắt đầu là việc cải cách một bước thủ tục hành chính trong việc giải quyết các công việc của cá nhân, tổ chức, đến cải cách một bước nền hành chính nhà nước với ba nội dung là: cải cách thể chế hành chính; cải cách bộ máy hành chính nhà nước; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức. Ngày nay cải cách hành chính đã chuyển sang một bước mới với bốn nội dung: cải cách thể chế hành chính; cải cách bộ máy hành chính nhà nước; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức; cải cách tài chính công. Thực tiễn cải cách hành chính ở nước ta đã đạt được những kết quả sau:

- Về thể chế hành chính: Đã sửa đổi Hiến pháp, ban hành các Luật mới và các văn bản dưới luật về tổ chức bộ máy nhà nước; Sửa đổi bổ sung một số điều Pháp lệnh cán bộ, công chức; ban hành các nghị định để cụ thể hóa Pháp lệnh, cán bộ, công chức... Điều quan trọng là các văn bản về tổ chức bộ máy nhà nước đã quy định khá cụ thể quyền hạn và trách nhiệm của các cơ quan nhà nước, từng bước thể hiện sự phân cấp trong quản lý giữa Trung ương và địa phương; các văn bản pháp luật về công vụ, cán bộ, công chức đã quy định khá cụ thể các quyền, nghĩa vụ của các cán bộ, công chức và đã bước đầu đi theo hướng chuyên biệt hoá các đối tượng những người phục vụ trong các cơ quan, tổ chức nhà nước.

- Về bộ máy hành chính: Đã giảm dần các đầu mối quản lý, số lượng các cơ quan quản lý nhà nước giảm xuống đáng kể, thủ tục hành chính được cải cách theo hướng "một cửa", mẫu hóa các văn bản hành chính, giấy tờ, công khai các thủ tục hành chính. Chính việc cải cách thủ tục hành chính này đã góp phần hạn chế sự sách

nhiều, phiền hà, tham nhũng của các công chức hành chính trong khi giải quyết các công việc của công dân. Hầu hết các chỉ tiêu đo lường bởi Chỉ số thành phần Chi phí thời gian trong PCI (Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh) năm 2018 đã ghi nhận những cải thiện kể. Cụ thể, năm 2018, có 30,7% doanh nghiệp cho biết phải dành hơn 10% quỹ thời gian để tìm hiểu và thực hiện các quy định pháp luật của Nhà nước (năm 2015 là 35,5%); 74,7% doanh nghiệp nhận thấy “cán bộ nhà nước giải quyết công việc hiệu quả” (tăng so với mức 67,4% năm 2015); và 74,1% đánh giá “thủ tục giấy tờ đơn giản” (năm 2015 là 51,2%). Hoặc một chỉ tiêu mới được đưa vào từ lần điều chỉnh phương pháp luận PCI năm 2017, tỷ lệ doanh nghiệp cho biết “thời gian thực hiện thủ tục hành chính được rút ngắn hơn so với quy định”, cũng ghi nhận dấu hiệu tích cực với 68,9% doanh nghiệp đồng ý (năm 2017 là 67%)⁴. Đây là điểm căn bản nhất của cải cách hành chính góp phần phát triển bền vững đất nước.

- Tiến hành sâu rộng cải cách thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Cụ thể, cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tiếp tục được các địa phương quan tâm tổ chức thực hiện, đạt được kết quả tại tốt bằng việc ban hành và triển khai Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính và Kế hoạch rà soát thủ tục hành chính. Theo báo cáo của Bộ Tư pháp, đến nay đã đơn giản hóa 79% thủ tục hành chính được Chính phủ phê duyệt tại 25 nghị quyết. Sự hài lòng của người dân về chất lượng giải quyết thủ tục hành chính đã tăng lên đáng kể. Chất lượng hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả các cấp ngày càng được nâng cao.

- Chất lượng công tác xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được quan tâm, công tác thẩm định văn bản quy phạm pháp luật từ Trung ương đến địa phương được thực hiện nghiêm túc góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Hàng năm, các bộ, ngành, địa phương đã ban hành kế hoạch và tổ chức thực hiện tốt công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật. Thông qua đó, kịp thời phát hiện, xử lý những văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, không còn phù hợp hoặc văn bản có sai phạm về nội dung, thẩm quyền ban hành, hoặc các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có nội dung trái pháp luật, không phù hợp với thực tiễn.

Xây dựng kế hoạch triển khai ứng dụng công nghệ thông tin vào hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 (ISO điện tử) vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước (Bộ KH&CN đã công bố TCVN ISO 9001:2015 thay thế TCVN ISO 9001:2008). Việc ứng dụng công nghệ thông tin này sẽ giúp các hoạt động ISO của cơ quan đã áp dụng được thực hiện một cách dễ dàng, nhanh chóng, tiết kiệm được thời gian cũng như công sức làm việc của đội ngũ cán bộ, chuyên viên phụ trách quản lý ISO.

⁴ Trích Điều tra PCI của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam năm 2018

- Chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức được xây dựng và từng bước được nâng cao. Công tác thi tuyển cạnh tranh các chức danh lãnh đạo, quản lý; và thi nâng ngạch theo hình thức cạnh tranh tiếp tục được đẩy mạnh và được coi là một trong những giải pháp mạnh, mang tính đột phá để nâng cao chất lượng nền công vụ.

Hiện nay, một số địa phương đã áp dụng tiêu chuẩn ISO để đánh giá, kiểm soát thường xuyên hoạt động của các cơ quan hành chính trong việc giải quyết các công việc của cá nhân, tổ chức. Đã xây dựng được các quy trình giải quyết công việc một cách khoa học; từng bước cải tiến phương pháp làm việc, tạo điều kiện thuận lợi cho từng cán bộ, công chức, phòng, ban giải quyết công việc thông suốt, kịp thời hiệu quả; hạn chế đến mức thấp nhất tiêu cực có thể xảy ra trong thực thi nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức; góp phần tích cực trong việc thực hiện cơ chế “một cửa; một cửa liên thông” theo quy định của Chính phủ, đồng thời là công cụ hỗ trợ đắc lực phục vụ công tác cải cách hành chính đối với các cơ quan hành chính nhà nước trong giai đoạn hiện nay. Tóm lại, việc cải cách hành chính ở Việt Nam trong những năm qua và trong tương lai đi theo hướng làm cho bộ máy hành chính hoàn bị hơn, hoạt động có hiệu quả hơn, phục vụ nhân dân ngày một đúng pháp luật, tốt hơn và tiết kiệm nhất, dần từng bước chuyển nền hành chính từ cơ quan cai quản thành các cơ quan phục vụ dân, làm các dịch vụ hành chính đối với dân, công dân là khách hàng của nền hành chính, là người đánh giá khách quan nhất về mọi hoạt động của bộ máy nhà nước, bộ máy hành chính. Tất cả những mục tiêu đó của cải cách hành chính cũng là nhằm góp phần xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa với bản chất của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân.

Tuy có nhiều chuyển biến tích cực, nhưng tốc độ đổi mới, cải cách hành chính của các cơ quan Nhà nước thời gian qua diễn ra còn chậm, chưa đáp ứng các yêu cầu của thực tiễn và chưa đạt được mục tiêu đề ra, thể hiện ở những điểm như sau:

Thứ nhất, thủ tục hành chính phiền hà vẫn là khó khăn lớn mà nhiều doanh nghiệp hiện nay phải đối mặt. Điều tra PCI của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam năm 2018, thử tìm hiểu gánh nặng lớn nhất đang nằm ở đâu, khi đề nghị doanh nghiệp cung cấp thông tin về việc thực hiện thủ tục hành chính xin cấp một số giấy tờ cần thiết để hoạt động. Kết quả cho thấy, những loại giấy tờ chính mà các doanh nghiệp cần bao gồm: giấy phép phòng cháy chữa cháy (63%), các loại giấy chứng nhận đủ điều kiện ngành nghề kinh doanh (48%), các loại giấy chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật (33%), giấy phép quảng cáo (31%) và một số loại giấy phép khác (26%). Rất đáng lưu ý là tỷ lệ doanh nghiệp khá cao gặp khó khăn khi thực hiện thủ tục hành chính xin cấp các loại giấy phép kể trên. Cụ thể, 34% doanh nghiệp gặp khó khăn khi xin các giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh ngành nghề kinh doanh có điều kiện, 30% doanh nghiệp gặp khó khăn khi xin giấy chứng nhận phòng cháy

chữa cháy, 29% doanh nghiệp gặp khó khăn khi xin cấp giấy chứng nhận phù hợp quy chuẩn kỹ thuật hoặc các loại giấy chứng nhận khác và 17% gặp khó khăn khi xin giấy phép quảng cáo.

Thứ hai, minh bạch thông tin chưa có nhiều cải thiện. Luật tiếp cận thông tin được Quốc hội thông qua ngày 4/6/2016 và chính thức có hiệu lực từ ngày 1/7/2018, với nhiều kỳ vọng sẽ bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của người dân một cách đầy đủ (“Luật tiếp cận thông tin: Sẽ chấm dứt tình trạng “bung bít” thông tin?”, Báo điện tử Đài Tiếng nói Việt Nam, 2018). Điều 17 Luật này đã liệt kê 14 loại thông tin phải được công khai, trong đó có nhiều loại thông tin mà Điều tra PCI đã bao quát nhiều năm qua, như văn bản quy phạm pháp luật; chiến lược, chương trình, dự án, đề án, kế hoạch, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của quốc gia, địa phương; quy hoạch ngành, lĩnh vực; tài liệu ngân sách địa phương; thông tin thống kê về ngành, lĩnh vực quản lý; cơ sở dữ liệu quốc gia ngành, lĩnh vực... Mặc dù đây mới chỉ là năm đầu tiên thực hiện Luật này, nhưng kết quả điều tra PCI 2018 cho thấy đây là lĩnh vực cần có thêm nhiều nỗ lực cải thiện.

Có thể thấy rằng trong Điều tra PCI năm 2018, việc tiếp cận thông tin của doanh nghiệp vẫn chưa có sự cải thiện đáng kể theo thời gian. Cụ thể, với thang điểm từ 1 đến 5 (Không thể - Rất dễ), khả năng tiếp cận tài liệu quy hoạch của doanh nghiệp chỉ đạt 2,38 điểm vào năm 2018, chỉ xung quanh mức của năm 2015 và 2016, và thấp hơn đáng kể mức 2,63 điểm của năm 2006. Khả năng tiếp cận tài liệu pháp lý có khá hơn, ở mức 3,01 điểm trong năm 2018, song cũng chưa có nhiều cải thiện kể từ những năm đầu tiên hành điều tra. Vẫn có tới 69,4% doanh nghiệp cho biết “cần có ‘mối quan hệ’ để có được các tài liệu của tỉnh (năm 2017 là 70%)”. Chính vì việc tiếp cận thông tin chưa thuận lợi, nên khả năng các doanh nghiệp dự đoán được việc thực hiện của địa phương đối với các quy định pháp luật của Trung ương rất hạn chế và khiến các doanh nghiệp bị động. Điều này cũng cản trở các kế hoạch mở rộng đầu tư và kinh doanh của doanh nghiệp.

Thứ ba, tình trạng nợ đọng văn bản hướng dẫn thi hành pháp luật và việc ban hành văn bản pháp luật có chất lượng chưa cao, phải sửa đổi nhiều lần. Các thủ tục hành chính không những không giảm mà còn có chiều hướng tăng lên, nhiều thủ tục hành chính ban hành chưa coi trọng ý kiến các tổ chức cá nhân, chủ yếu là tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan nhà nước...

Các quy tắc và quy định thường được các cơ quan, chính quyền địa phương diễn giải và áp dụng khác nhau gây ra sự thiếu rõ ràng và không nhất quán. Chưa kể, tình trạng thiếu hệ thống hóa các quy trình và sự phối hợp thiếu hiệu quả giữa các cơ quan quản lý làm buông lỏng việc thực thi pháp luật, suy giảm niềm tin của các nhà đầu tư. (EuroCham, 2014).

Thứ tư, tổ chức thực hiện thể chế vẫn còn nhiều yếu kém, chậm được khắc phục. Nhiều thể chế không được tổng kết, sửa đổi, bổ sung kịp thời trong quá trình kiểm tra, thực hiện. Chương trình, nội dung đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức của một số bộ, ngành, địa phương chất lượng còn kém, ít tính sáng tạo và chưa sát với thực tiễn công tác cải cách hành chính.

Thứ năm, chưa xây dựng cơ cấu cán bộ, công chức trong các cơ quan hành chính và chưa thực hiện tốt việc đào tạo trước khi bổ nhiệm, cơ chế quy định trách nhiệm người đứng đầu. Công tác chống tham nhũng, sách nhiễu doanh nghiệp vẫn còn hạn chế; sự tham gia, đóng góp ý kiến của người dân, tổ chức, doanh nghiệp và công chúng vào quá trình cải cách hành chính còn chưa được coi trọng, hoặc chưa được tiếp thu và điều chỉnh kịp thời.

Nguyên nhân của những tồn tại trên là do cải cách hành chính là một công việc khó khăn, phức tạp, nhiều lực cản. Công tác truyền thông về các chương trình tổng thể còn chưa tạo ra sự thống nhất cao về nhận thức trong toàn bộ hệ thống chính trị và sự đồng thuận trong nhân dân. Việc đánh giá công tác cải cách thủ tục hành chính tại cấp trung ương và cả cấp địa phương chưa được triển khai theo hướng tăng cường sự tham gia của người dân, doanh nghiệp vốn là những đối tượng sử dụng dịch vụ công này. Bên cạnh đó, một số bộ, ngành và địa phương chưa đẩy mạnh triển khai có hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 trên phạm vi toàn quốc. Đặc biệt, tính công khai, minh bạch của nền hành chính còn nhiều thách thức, một bộ phận cán bộ, công chức suy giảm lý tưởng, lối sống và vi phạm đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp gây bất bình trong nhân dân.

2. Một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng cải cách thủ tục hành chính trong sự phát triển bền vững đất nước

Nghị quyết Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khoá XII về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước đã nêu rõ: *“Tập trung đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, xem đây là khâu đột phá để tạo môi trường thuận lợi, minh bạch cho hoạt động của nhân dân và doanh nghiệp. Tiến hành rà soát tất cả các thủ tục hành chính trên tất cả các lĩnh vực, chỉ rõ những thủ tục, những quy định sai pháp luật, không phù hợp để kiên quyết sửa đổi. Đây là khâu cản trở sự phát triển và gây nhiều bức xúc trong nhân dân; cần tập trung chỉ đạo tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong lĩnh vực này”*.

Chính vì vậy, cần phải tiếp tục thực hiện mạnh mẽ cải cách thủ tục hành chính trong giai đoạn hiện nay, nhằm bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ, đơn giản, công khai, minh bạch của thủ tục hành chính; tạo sự thuận lợi cho cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp trong tiếp cận và thực hiện thủ tục hành chính; nâng cao hiệu lực, hiệu quả

quản lý nhà nước và thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội; góp phần phòng, chống tham nhũng và lãng phí.

Để thực hiện được những mục tiêu nêu trên, trong công tác cải cách hành chính cần thực hiện đồng bộ một số giải pháp sau:

Một là, rà soát, đánh giá các thủ tục hành chính hiện hành trong các cơ quan Nhà nước

Thông qua quá trình rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh liên quan đến công tác cải cách hành chính, kiến nghị với cấp có thẩm quyền sửa đổi, bãi bỏ các văn bản của trung ương và địa phương không còn phù hợp với tình trạng thực tế và nhu cầu của nhân dân, những văn bản hết hiệu lực hoặc không đúng với văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên. Tiếp tục loại bỏ các thủ tục hành chính rườm rà, chưa phù hợp, sớm xây dựng và hoàn thiện các thủ tục hành chính theo hướng công khai, đơn giản, thuận tiện, giảm thiểu về thủ tục, thời gian giải quyết công việc, tránh phiền hà cho cá nhân, tổ chức và công dân.

Hai là, Công khai hóa thủ tục hành chính trong các cơ quan Nhà nước

Để thực hiện được giải pháp này, cần có sự đầu tư và quan tâm hơn để các thủ tục hành chính khi thực hiện được nhanh gọn và hiệu quả, dễ hiểu và dễ thực hiện. Bên cạnh đó, công bố công khai biện pháp, cách thức tổ chức thực hiện thủ tục hành chính còn phục vụ mục đích tạo cơ sở để nhân dân giám sát. Hơn nữa, công khai hóa thủ tục hành chính còn nhằm giúp cán bộ, công chức nắm rõ được các quy định, trình tự tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính, từ đó không tùy tiện thêm bớt các yêu cầu của thủ tục đối với tổ chức, công dân. Ngoài ra công việc này còn giúp các cơ quan có thẩm quyền có căn cứ thực hiện chức năng thanh tra, giám sát việc thực thi thủ tục hành chính tại cơ sở.

Việc công bố, công khai thủ tục hành chính cần được thực hiện một cách đầy đủ, chính xác, đúng thời hạn. Công bố trước công khai, theo trình tự chặt chẽ và đúng thẩm quyền công bố bộ thủ tục hành chính, sau đó phải công khai thủ tục đó để cá nhân và tổ chức được biết. Các đơn vị không tùy tiện ban hành thủ tục hành chính, ở chính quyền địa phương thì chỉ có Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh mới quy định thủ tục hành chính, còn cấp huyện và xã là cấp thực hiện nên không được ban hành hay quy định thủ tục hành chính, mà phải tạo điều kiện thuận lợi tối đa trong tìm hiểu và thực hiện. Ngoài ra, việc công khai phải đảm bảo đầy đủ, chính xác, kịp thời, thường xuyên, dễ khai thác, sử dụng.

Ba là, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức trong các cơ quan Nhà nước

Cán bộ công chức đóng vai trò quan trọng trong hoạt động công vụ, xây dựng và hoàn thiện bộ máy nhà nước. Hiệu lực, hiệu quả của bộ máy Nhà nước nói riêng

và hệ thống chính trị nói chung được quyết định bởi phẩm chất, năng lực và hiệu quả công tác của đội ngũ cán bộ, công chức. Việc thực hiện thủ tục hành chính có hiệu quả cao hay không cũng là do đội ngũ làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ hành chính và các cán bộ, công chức liên quan đến việc quy trình thực hiện liên thông liên quan đến trách nhiệm của hai hay nhiều cơ quan khác nhau.

Do đó, các cơ quan hành chính Nhà nước cần tiếp tục duy trì các lớp đào tạo, bồi dưỡng, nhằm nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ công chức, cụ thể là tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ nghiệp vụ, đặc biệt là những kỹ năng nghiệp vụ hành chính, đạo đức công vụ, tính chuyên nghiệp, trách nhiệm, sự năng động, trung thực, kỷ cương, gương mẫu, tận tâm phục vụ nhân dân, phục vụ xã hội trong giải quyết công việc; phổ biến kiến thức pháp luật để cán bộ, công chức vận dụng trong quá trình thực thi công vụ, đặc biệt các yêu cầu đối với cán bộ, công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ hành chính theo cơ chế một cửa liên thông. Đồng thời, tổ chức bố trí, sắp xếp cán bộ đúng vị trí, sở trường công việc. Nội dung bồi dưỡng cán bộ, công chức trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính liên quan đến các quy trình, đặc biệt quy trình liên thông ngoài các tiêu chí chung, còn phải đảm bảo yêu cầu đặc thù cho từng đối tượng, từng nhiệm vụ, phải có trọng tâm, trọng điểm, không dàn trải. Cần tăng cường thực hiện chế độ thu hút và tự đào tạo người có trình độ chuyên môn cao tham gia công tác tại huyện để việc thực hiện cơ chế một cửa liên thông đạt kết quả cao hơn.

Bốn là, tăng cường áp dụng công nghệ hiện đại, đặc biệt là công nghệ thông tin trong quá trình tiếp nhận và xử lý hồ sơ trong các cơ quan Nhà nước

Khi giải quyết các thủ tục hành chính, cán bộ, công chức cần được trang bị những phương tiện cần thiết để việc thực thi công vụ hiệu quả và tránh sự tùy tiện. Do đó, các cấp lãnh đạo cần có sự quan tâm đúng mức và kịp thời để trang bị các phương tiện cũng như các điều kiện làm việc cần thiết để giúp các bộ phận thực hiện nhiệm vụ nhanh chóng và thuận lợi; từng bước hiện đại hóa các trang thiết bị; phục vụ công tác hiện đại hóa công sở nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong công tác cải cách hành chính.

Bên cạnh đó, cần đặc biệt chú trọng công tác ứng dụng công nghệ thông tin, coi đây là một đòi hỏi khách quan của công tác cải cách hành chính và cũng là một giải pháp hữu hiệu đảm bảo cho mọi hoạt động có hiệu quả. Tiếp tục hiện đại hóa nền hành chính: nâng cấp và tăng cường số dịch vụ công trực tuyến lên cấp độ 3 (tiếp nhận hồ sơ qua môi trường mạng); mở rộng mô hình một cửa, một cửa liên thông hiện đại tại các huyện còn lại của tỉnh; duy trì và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan hành chính. Công nghệ thông tin được coi là “cánh tay đắc lực” phục vụ cho cán bộ, công chức khi thực hiện nhiệm vụ, giúp công việc được giải quyết nhanh gọn, chính xác; giúp công tác kiểm tra, giám sát của lãnh đạo được thực hiện thuận lợi.

Năm là, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra quá trình thực hiện thủ tục hành chính trong các cơ quan Nhà nước

Công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện thủ tục hành chính cần được quan tâm, chú trọng. Nếu làm tốt công tác này sẽ giúp tăng cường tính kỷ luật, kỷ cương hành chính, mang lại niềm tin cho nhân dân trên địa bàn và cộng đồng doanh nghiệp. Chính vì vậy, việc đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra nhằm phát hiện, kịp thời chấn chỉnh những sai sót và nêu gương điển hình đối với các đơn vị thực hiện tốt nhiệm vụ được giao là vô cùng cần thiết.

Để làm tốt các hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát trong các cơ quan Nhà nước cần tập trung thực hiện các bước sau:

- Tăng cường công tác kiểm tra của cơ quan cấp trên, cơ quan chuyên môn đối với hoạt động thực hiện cải cách thủ tục hành chính
- Tiến hành thanh tra, kiểm tra nội bộ trong chính Ủy ban nhân dân huyện đối với công tác thực hiện thủ tục hành chính.
- Tăng cường sự giám sát của nhân dân.

Như vậy, cải cách thủ tục hành chính, phục vụ, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức góp phần phát triển bền vững đất nước. Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo quy định tại Nghị định số 56/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ. Thường xuyên cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các khoá đào tạo, bồi dưỡng nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp; nâng cao năng lực quản lý, điều hành và thực thi công vụ; có bản lĩnh chính trị vững vàng, có trình độ, năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (2016), *Báo cáo số lượng, chất lượng công chức* (kèm theo Công văn số 460/LĐTBXH-TCCB ngày 18/2/2016), Hà Nội.
2. Chính phủ (2011), *Nghị quyết 30c/NQ-CP về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011- 2020*, ban hành ngày 08 tháng 11 năm 2011.
3. Chính phủ (2018), *Nghị định 61/2018/NĐ - CP về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính*, ban hành ngày 23 tháng 4 năm 2018.
4. Mai Tiến Dũng (2017), *Chính phủ kiến tạo chuyên mạnh từ quản lý sang phục vụ*, truy cập ngày 1 tháng 01 năm 2017, từ Vnexpress.net.
5. Đảng cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
6. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (2017), *Xây dựng Nhà nước kiến tạo phát triển trong thực tiễn Việt Nam*, Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội.
7. Ủy ban thường vụ Quốc hội (2013), *Báo cáo Kết quả giám sát “Việc thực hiện chính sách, pháp luật trong công tác tuyển dụng, đào tạo, bổ nhiệm đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức”*, ban hành ngày 22 tháng 10 năm 2013.